

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh An Giang, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 1095/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Hành động quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh giai đoạn 2026 - 2045, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình chung

a) Tình hình bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên cả nước

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ bảo vệ Tổ quốc, giải phóng dân tộc. Số lượng bom mìn, vật nổ mà quân đội các nước đã sử dụng ở Việt Nam là rất lớn. Riêng trong chiến tranh chống Mỹ, theo số liệu tổng kết cho thấy số bom, đạn mà quân đội Mỹ đã sử dụng ở Việt Nam khoảng 15,35 triệu tấn trong đó tỷ lệ chưa nổ chiếm khoảng 5% số lượng quân đội Mỹ đã sử dụng¹. Như vậy, hiện còn khoảng 800.000 tấn bom mìn, vật nổ của thời kỳ chiến tranh còn nằm lại trong lòng đất trên khắp cả nước, ở các độ sâu khác nhau.

Từ khi kết thúc chiến tranh, sau ngày 30/4/1975 giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, Nhân dân sống trong hòa bình nhưng hậu quả do chiến tranh để lại còn rất nặng nề; bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh vẫn đang tiềm ẩn những hiểm họa khó lường, gây ra những đau thương, mất mát cho người dân và xã hội, đồng thời làm ảnh hưởng đến công cuộc phát triển kinh tế - xã hội (KT - XH), quốc phòng - an ninh (QP - AN) của đất nước.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh công tác khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh, trong đó Bộ Tư lệnh Công binh được Chính phủ, Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ trực tiếp điều tra, lập bản đồ ô nhiễm bom mìn trên phạm vi toàn quốc. Sau quá trình tích cực điều tra, Binh chủng Công binh đã đề xuất với Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ công bố bản đồ ô nhiễm bom mìn Việt Nam vào ngày 04 tháng 4 năm 2018

¹ Theo báo cáo của Trung tâm Công nghệ xử lý bom mìn/Bộ Tư lệnh Công binh/Bộ Quốc phòng

(theo kết quả điều tra cả nước có 6,08 triệu ha bị ô nhiễm bom, mìn vật nổ chiếm 18% diện tích cả nước, trong đó tỉnh An Giang có 81.608 ha bị ô nhiễm).

b) Tình hình bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh An Giang (tính đến tháng 12/2025)

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ giải phóng đất nước và chiến tranh biên giới Tây Nam, tỉnh An Giang là vùng tranh chấp ác liệt giữa ta và địch. Khu vực này tập trung nhiều hỏa lực của địch, nhằm xóa bỏ căn cứ kháng chiến của lực lượng vũ trang Quân khu 9 và tỉnh An Giang. Địch đã sử dụng rất nhiều loại bom, đạn trút xuống vùng đất này trong giai đoạn cuối của cuộc chiến tranh và thường xuyên sử dụng các loại vũ khí bắn phá liên tục ra các khu vực gần các căn cứ, đồn, bót của chúng làm cho các khu vực này bị ô nhiễm nặng đến ngày nay.

Căn cứ kết quả của Trung tâm Hành động bom mìn quốc gia, trên địa bàn tỉnh An Giang có 102 xã, phường, đặc khu, với tổng diện tích ô nhiễm trên toàn tỉnh là 84.608 ha². Hiện nay, số lượng tồn dư bom mìn trên địa bàn tỉnh còn rất lớn. Hằng năm, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tổ chức nhiều đợt thu gom và xử lý bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh. Tuy nhiên, cũng chỉ mới dừng ở mức thu gom một phần bom mìn, vật nổ còn vương vãi nằm lộ thiên trên mặt đất mà Nhân dân, doanh nghiệp phát hiện được trong quá trình lao động sản xuất, kinh doanh và rà phá bom mìn tại một số nơi cần thiết nhằm xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển KT - XH, QP - AN của tỉnh.

Với diện tích ô nhiễm bom mìn, vật nổ lớn như trên đã gây khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ đến phát triển cơ sở hạ tầng và sản xuất kinh doanh, phát triển đô thị của tỉnh, trong đó trực tiếp là các hoạt động xây dựng mở rộng cơ sở hạ tầng, các chương trình tái định cư và các hoạt động phát triển KT - XH của tỉnh. Ngoài ra, bom mìn, vật nổ còn làm ảnh hưởng đến việc khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Hậu quả của bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh không chỉ gây nguy hiểm cho con người, tài sản, mà còn gây ảnh hưởng đến KT - XH, QP - AN và môi trường. Đặc biệt, làm cho Nhân dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư có tâm lý hoang mang, lo lắng trong lao động sản xuất và đầu tư kinh doanh.

c) Thực trạng nguồn lực và khả năng khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ của tỉnh

- Về thực trạng nguồn lực: Do nguồn lực con người và trang thiết bị của tỉnh còn rất hạn chế nên luôn tranh thủ các nguồn hỗ trợ của Trung ương, ngân sách địa phương, vốn doanh nghiệp trong nước và nguồn vốn tài trợ của các tổ chức phi Chính phủ để tỉnh tiến hành đầu tư làm sạch diện tích bị ô nhiễm bom

² Theo Báo cáo số 1538/BC-BCCB ngày 09/3/2024 của Binh chủng Công binh về tình hình ô nhiễm bom mìn sau chiến tranh ở Việt Nam

mìn, vật nổ trên địa bàn, góp phần tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và Nhân dân yên tâm lao động, kinh doanh sản xuất.

- Về khả năng khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ: Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa chính trị to lớn, vô cùng khó khăn, nguy hiểm và chi phí đầu tư lớn, diện tích rộng, mất nhiều thời gian và công sức. Do đó, cần sự tích cực phối hợp và hỗ trợ của các cơ quan chức năng trong quá trình thực hiện, cũng như tuân thủ các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Bộ Quốc phòng về rà phá bom mìn, vật nổ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Kết quả thu gom bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh giai đoạn 2021-2025

Thực hiện nghiêm Chương trình 504, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh giao lực lượng Công binh chuyên trách tiến hành thu gom bom mìn, vật nổ còn sót lại trên địa bàn tỉnh. Kết quả: Từ năm 2020 đến sáu tháng đầu năm 2026 đã thu gom được tổng số 54,623 tấn bom, đạn, vật nổ các loại cụ thể:

- Năm 2020: Thu gom được 7,9 tấn.
- Năm 2021: Thu gom được 6,233 tấn.
- Năm 2022: Thu gom được 17,6 tấn.
- Năm 2023: Thu gom được 5,68 tấn.
- Năm 2024: Thu gom được 08 tấn.
- Năm 2025: Thu gom được 4,21 tấn.
- Sáu tháng đầu năm 2026: Thu gom được 05 tấn.

Đối với các doanh nghiệp, đơn vị thực hiện nhiệm vụ rà phá bom mìn, vật nổ được Bộ Quốc phòng cấp phép tiến hành rà phá bom mìn các công trình phục vụ phát triển KT - XH, QP - AN trên địa bàn tỉnh tính đến hết năm 2025 được khoảng 10.000 ha.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Trong giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo, tập trung huy động, tổ chức quản lý và sử dụng mọi nguồn lực để phát triển KT - XH có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên có hiệu quả mọi nguồn lực của địa phương và của Trung ương để tiến hành rà phá bom mìn nhằm thu hẹp diện tích ô nhiễm; khắc phục cơ bản sự tác động và hậu quả của bom mìn sót lại sau chiến tranh phục vụ phát triển KT - XH, QP - AN của tỉnh.

b) Tập trung thu gom bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh từ nguồn kinh phí địa phương do Nhân dân phát hiện, bảo đảm tuyệt đối an toàn tính mạng và tài sản của người dân, góp phần cải thiện môi trường sống của Nhân

dân và tạo mặt bằng an toàn cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước an tâm đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phục vụ phát triển KT - XH của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tập trung huy động, tổ chức quản lý và sử dụng nguồn vốn có trọng tâm, trọng điểm ưu tiên có hiệu quả mọi nguồn lực để tổ chức rà phá nhằm thu hẹp diện tích ô nhiễm bom mìn, vật nổ; khắc phục cơ bản sự tác động và hậu quả của bom mìn, vật nổ sau chiến tranh phục vụ phát triển KT - XH, QP - AN; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn, bảo đảm an toàn cho Nhân dân; giúp đỡ, tạo điều kiện để các nạn nhân bom mìn có thể hòa nhập tốt vào cuộc sống cộng đồng.

b) Trong giai đoạn 2026 - 2030, toàn tỉnh tập trung rà phá, thu gom làm sạch bom mìn, vật nổ với diện tích là 5.051 ha. Cụ thể phân kỳ như sau:

- Từ tháng 01/2027 đến tháng 12/2027: Cần làm sạch bom mìn, vật nổ với diện tích 1.500 ha (địa điểm theo quy hoạch chung của tỉnh).

- Từ tháng 01/2028 đến tháng 12/2028: Cần làm sạch bom mìn, vật nổ với diện tích 1.300 ha (địa điểm theo quy hoạch chung của tỉnh).

- Từ tháng 01/2029 đến tháng 12/2029: Cần làm sạch bom mìn, vật nổ với diện tích 1.200 ha (địa điểm theo quy hoạch chung của tỉnh).

- Từ tháng 01/2030 đến tháng 12/2030: Cần làm sạch bom mìn, vật nổ với diện tích 1.051 ha (địa điểm theo quy hoạch chung của tỉnh).

c) Tập trung ưu tiên nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ cho công tác sơ cấp cứu cho các trạm y tế khu vực cấp cứu kịp thời nạn nhân khi xảy ra tai nạn bom mìn, vật nổ; tăng cường đào tạo về kỹ năng sơ cấp cứu cho các trạm y tế khu vực và cơ sở y tế ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh.

d) Kinh phí thực hiện: Trên cơ sở diện tích đã được xác định, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

1. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

2. Phạm vi hoạt động

a) Tiến hành rà phá diện tích 5.051 ha đã được điều tra khảo sát mức độ ô nhiễm do bom mìn, vật nổ còn sót sau chiến tranh cũng như việc cần ưu tiên rà phá bom mìn theo chiến lược phát triển KT- XH của tỉnh. Tập trung cho các xã, phường, đặc khu có diện tích bị ô nhiễm nặng như: Các phường: Châu Đốc, Tân Châu, Tịnh Biên, Thới Sơn, Vĩnh Tế; các xã: Nhơn Mỹ, Vĩnh Thạnh Trung,

Bình Mỹ, Vĩnh Xương, An Cư, Đông Hòa, An Châu, Bình Hòa, Cần Đăng, Vĩnh Hanh, Vĩnh An và đặc khu Phú Quốc.

b) Ưu tiên, tập trung cho địa bàn có dự án tầm chiến lược, vùng kinh tế trọng điểm quy mô lớn và các khu vực phát triển tập trung, đông dân cư, các khu phát triển KT - XH kết hợp với QP - AN.

c) Tiến hành thu gom bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh mà Nhân dân phát hiện trong quá trình lao động, sản xuất.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

Để công tác rà phá, thu gom bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh theo đúng quy trình, kỹ thuật dò tìm xử lý bom mìn, vật nổ đã được ban hành, hằng năm và theo từng thời kỳ cần tổ chức tập huấn, huấn luyện bổ sung cho cán bộ, chiến sĩ tham gia thực hiện nhiệm vụ rà phá, thu gom bom mìn, vật nổ. Đồng thời, trước khi triển khai xây dựng dự án phải tổ chức tập huấn, huấn luyện về công tác giám sát, quản lý dự án cho lực lượng Công binh của tỉnh để tiến hành giám sát, quản lý dự án đúng quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng. Để Kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 có hiệu quả, cần thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Thành lập cơ quan chỉ đạo điều hành công tác khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ tỉnh nhằm thống nhất hệ thống quản lý điều hành.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về thực trạng và hậu quả do bom mìn, vật nổ gây ra; giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp tục tạo nguồn, đưa đi đào tạo, tập huấn các lớp chuyên môn, nghiệp vụ về rà phá bom mìn, vật nổ bảo đảm 100% cán bộ, chiến sĩ khi thực hiện nhiệm vụ có đủ trình độ chuyên môn và chứng chỉ hành nghề rà phá, thu gom khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ.

4. Xây dựng hướng dẫn và lồng ghép khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ vào chương trình phát triển KT - XH địa phương ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Tăng cường công tác xúc tiến vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ thực hiện kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh.

5. Quản lý, phối hợp với các cấp, các ngành thực hiện công tác rà phá bom mìn, vật nổ ở các hiện trường; triển khai hoạt động liên lạc cộng đồng, khảo sát bom mìn vật nổ trên diện rộng nhằm phục vụ phát triển KT - XH của tỉnh.

6. Các hoạt động thu gom, rà phá xử lý bom mìn do lực lượng quân sự địa phương thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước phục vụ phát triển KT - XH, QP - AN của địa phương.

7. Triển khai lồng ghép các dự án khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh và các dự án hỗ trợ phát triển nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện, tiết kiệm nguồn lực và tránh chồng chéo trong hoạt động.

8. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu để tổng hợp, quản lý dữ liệu về nạn nhân bom mìn, tình trạng ô nhiễm và tình hình khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ của tỉnh; cập nhật và bổ sung đầy đủ dữ liệu nạn nhân bom mìn làm cơ sở cho việc phân loại ưu tiên, lập kế hoạch hỗ trợ nạn nhân và gia đình.

9. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra doanh nghiệp thực hiện rà phá bom mìn trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định. Tổ chức thu gom, xử lý bom mìn, vật nổ do Nhân dân, doanh nghiệp phát hiện một cách chặt chẽ, đúng quy trình.

V. CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu thực hiện

- a) Giảm thiểu 100% tai nạn do bom mìn, vật nổ gây ra.
- b) Giảm thiểu 100% diện tích ô nhiễm và diện tích đất đai được điều tra khảo sát, rà phá bom mìn, vật nổ.
- c) Giảm thiểu bom mìn, vật liệu nổ với diện tích 5.051 ha (6% trên tổng số 84.608 ha) bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ từ Chương trình khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh (trường hợp bảo đảm được nguồn vốn có thể nhiều hơn).
- d) Diện tích đất đai được sử dụng có hiệu quả sau điều tra, khảo sát, rà phá bom mìn, vật nổ đạt từ 95% trở lên.
- đ) Tích cực tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đẩy mạnh hoạt động giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ cho các đối tượng, nhất là trẻ em, học sinh đạt 100%.
- e) Các xã, phường, đặc khu có nạn nhân bị ảnh hưởng do bom mìn, vật nổ gây ra được hỗ trợ 100% và được hưởng các chế độ theo quy định của pháp luật.
- g) Các xã, phường, đặc khu phân đầu giảm thiểu tỷ lệ hộ nghèo, có chính sách hỗ trợ tái định cư và phát triển KT - XH đối với khu vực chịu ảnh hưởng nặng do ô nhiễm bom mìn đạt 70% trở lên.

2. Giải pháp thực hiện

- a) Giải pháp chính sách và cơ chế
 - Phát huy vai trò quản lý nhà nước của các cơ quan chức năng trong thực hiện nhiệm vụ rà phá, thu gom bom mìn, vật nổ và giám sát thực hiện các dự án thi công trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; kiên quyết xử lý các đơn vị thi công rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh không đủ năng lực, chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ, kế hoạch, phương án và chưa đủ điều kiện thi công.
 - Các sở, ban, ngành tỉnh và các xã, phường, đặc khu trước khi triển khai các dự án liên quan đến rà phá bom mìn, vật nổ phải phối hợp chặt chẽ với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh để khảo sát xem xét, nghiên cứu lại bản đồ khu vực ô

nhằm bom mìn, vật nổ trên địa bàn quản lý, có cần thiết phải rà phá bom mìn hay không, làm cơ sở quản lý và lưu lại bản đồ ô nhiễm bom mìn của tỉnh; xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách phù hợp đáp ứng yêu cầu thực hiện kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ giai đoạn 2026-2030.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện kế hoạch của các cấp, các ngành; tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm hằng năm và từng giai đoạn nhằm kịp thời khen thưởng, động viên các tổ chức, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong công tác khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên hỗ trợ cho đối tượng tham gia trực tiếp vào nhiệm vụ thu gom, rà phá, khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ của tỉnh một cách thiết thực và cụ thể; lực lượng Công binh chuyên trách của tỉnh tiến hành thu gom bom mìn, vật nổ được hưởng mức sinh hoạt phí theo Quyết định số 16/2024/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khảo sát, rà phá bom, mìn, vật nổ sau chiến tranh.

b) Giải pháp nguồn vốn

Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp trong và ngoài nước..., nhằm bảo đảm các chi phí cần thiết triển khai thực hiện Kế hoạch *(phần rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh để giải phóng diện tích bị ô nhiễm bom mìn sử dụng nguồn vốn đầu tư công; các nội dung khác sử dụng từ nguồn vốn sự nghiệp của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có liên quan)*.

c) Giải pháp nhân lực

Sử dụng lực lượng Công binh chuyên trách có chuyên môn của các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng có chức năng thực hiện nhiệm vụ rà phá bom mìn, vật nổ sau chiến tranh hoặc nguồn nhân lực hiện có của địa phương (nếu đủ điều kiện).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập cơ quan chỉ đạo điều hành công tác khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ cấp tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập đội kiểm tra an toàn vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất nổ và công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thực hiện Kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh theo từng năm; phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét theo quy định.

đ) Quản lý việc thu gom xử lý bom mìn, vật nổ và giám sát các dự án thi công trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

e) Hằng năm, tùy điều kiện thực tế đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí mua sắm, máy móc, trang thiết bị phục vụ công tác thu gom, rà phá bom, mìn cho lực lượng Công binh của tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được giao.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu việc lồng ghép hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn liên quan đến việc triển khai kế hoạch, dự án khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp xây dựng chính sách thu hút, quản lý sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài cho công tác khắc phục hậu quả bom mìn; tham mưu về cơ chế tài chính và phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cùng các cơ quan liên quan trong việc hướng dẫn quản lý, sử dụng các khoản viện trợ không hoàn lại cho công tác khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh hỗ trợ tạo việc làm cho nạn nhân bom mìn, vật nổ; thực hiện công tác thi đua - khen thưởng theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số; đồng thời tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ công tác khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh theo quy định.

5. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trong thực hiện kế hoạch; khi có tai nạn xảy ra phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các cơ quan chức năng, địa phương tham gia cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ gây ra.

b) Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thu gom bom mìn, vật nổ sau chiến tranh do người dân giao nộp.

6. Sở Y tế

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế chuẩn bị nhân lực, thuốc, vật tư và các trang thiết bị y tế; tổ chức sơ cấp cứu, cấp cứu, điều trị, chỉnh hình, phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe đối với nạn nhân do bom mìn, vật nổ gây ra.

b) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, dự án hỗ trợ y tế, hỗ trợ xã hội và hỗ trợ nạn nhân bom mìn, vật nổ tái hòa nhập cộng đồng và chính sách hỗ trợ khác với nạn nhân bom mìn, vật nổ.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ cho toàn thể giáo viên và học sinh trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xây dựng chương trình để đưa nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn vật nổ vào môn giáo dục quốc phòng và an ninh.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện đào tạo nghề cho nạn nhân bom mìn, vật nổ.

8. Đề nghị Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang

Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các cơ quan, địa phương có liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ trên kênh Báo và Phát thanh - Truyền hình hằng tuần nhằm giúp Nhân dân hiểu rõ tác hại của bom mìn, vật nổ và các biện pháp phòng tránh không để những vụ việc đáng tiếc xảy ra.

9. Các sở, ban, ngành còn lại

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện các dự án có liên quan thuộc Chương trình.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan chỉ đạo cơ quan quân sự cấp xã nắm chắc diện tích các khu vực ô nhiễm bom mìn, vật nổ theo số liệu điều tra, khảo sát. Thường xuyên theo dõi kết quả rà phá bom mìn, vật nổ do các công trình xây dựng khu, cụm công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư, đường giao thông, cầu cống,... để báo cáo điều chỉnh giảm diện tích bị ô nhiễm bom mìn trên địa bàn quản lý.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thực hiện quản lý, kiểm tra, tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ cho Nhân dân và các doanh nghiệp an tâm lao động, sản xuất.

VII. CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH

1. Xác định các ưu tiên

a) Xác định các địa điểm còn sót bom mìn, vật nổ cũng như việc cần ưu tiên rà phá theo chiến lược phát triển KT - XH, QP - AN của tỉnh.

b) Tập trung cho các xã, phường, đặc khu có diện tích bị ô nhiễm nặng bởi bom mìn, vật liệu nổ còn sót lại sau chiến tranh.

c) Ưu tiên rà phá bom mìn cho địa bàn trọng điểm, các khu, cụm công nghiệp và các khu vực phát triển tập trung đông dân cư.

2. Các dự án thuộc chương trình

a) Dự án điều tra, khảo sát lập bản đồ ô nhiễm bom mìn, vật nổ

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng điều tra khảo sát lập bản đồ ô nhiễm bom mìn, vật nổ từ trước và đã được Bộ Tư lệnh Công binh trình Thủ tướng Chính phủ công bố trên Cổng thông tin điện tử.

b) Các dự án rà phá bom mìn

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định các hạng mục công trình cần rà phá, thu gom; liên hệ cơ quan chuyên trách thực hiện nhiệm vụ rà phá bom mìn ở các khu vực, hạng mục công trình đầu tư đã được phê duyệt.

c) Các dự án giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn; tuyên truyền về thực trạng, hiểm họa bom mìn

Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng nội dung giáo dục truyền thông trong nhà trường và cộng đồng về tác hại của bom mìn đối với sản xuất, sinh hoạt, đời sống của Nhân dân và các doanh nghiệp trên hệ thống thông tin cơ sở và Cổng/Trang Thông tin điện tử.

d) Các dự án hỗ trợ nạn nhân bom mìn

Sở Nội vụ, Sở Tài chính phối hợp xây dựng dự toán ngân sách hằng năm để hỗ trợ cho nạn nhân bị ảnh hưởng bởi bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh.

đ) Các dự án phát triển kinh tế, an sinh xã hội tại các vùng ô nhiễm, hỗ trợ nạn nhân tái hòa nhập cộng đồng lồng ghép với các chương trình tái định cư cho Nhân dân vùng ô nhiễm bom mìn, vật nổ

Ban Quản lý các dự án và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xác định khu vực ô nhiễm nặng do bom mìn, vật nổ; quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư nhằm ổn định an sinh xã hội, phát triển kinh tế.

e) Các dự án khác phục vụ kế hoạch phát triển

Thực hiện theo quy hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Trung tâm HĐBMQGVN (VNMAC);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, bntam.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước